

Bản án số: 59/2021/HS-ST  
Ngày 10-6-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Thương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Bắc và bà Doãn Thị Lệ.

**- Thư ký phiên tòa:**

Ông Phạm Quang Hoàn là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P tham gia phiên tòa:**

Ông Đào Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2021, và Quyết định hoãn phiên tòa số: 33/2021/HSST-QĐ ngày 27/5/2021, đối với bị cáo:

**Nguyễn H**, sinh năm 1983 tại tỉnh Quảng Trị; nơi thường trú: Khu phố C, thị trấn H, huyện V, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hoàng L (đã chết) và bà: Võ Th; có vợ là: L; có 02 con (sinh năm 2015 và 2017); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa có án tích, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; ngày 27 tháng 9 năm 2020, điều khiển xe ô tô gây tai nạn giao thông làm chết 01 người, ra đầu thú, bị khởi tố và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 24/11/2020 đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:* Bà Trần Thị L, sinh năm 1936 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại, tham gia tố tụng: Ông Trần sinh năm 1976; nơi cư trú: Làng A, xã Ia P, huyện Ch, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Công ty Cổ phần B; địa chỉ: Tòa nhà VTV, số 8 Phạm Hùng, phường M, quận N, Thành phố Hà Nội; do ông Phạm H, chức vụ Tổng giám đốc là đại diện theo pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần B: Ông Nguyễn Đ; địa chỉ: Tổ 7, phường Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

Anh Trần Văn K, sinh năm 1990; địa chỉ: Xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

Ông Quảng Văn P, sinh năm 1971; địa chỉ: Tổ 9, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn H có Giấy phép lái xe hạng C theo quy định, là lái xe của Công ty cổ phần B. Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 27/9/2020, Nguyễn H điều khiển xe ô tô tải biển số 29H-....., chở theo anh Trần Văn K, theo lộ trình chở hàng đi từ thành phố Đà Nẵng đến huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, lưu thông trên đường Phạm Văn Đồng, hướng từ huyện Củ Chi đi thành phố P. Khi đến trước số nhà 1254 đường Phạm Văn Đồng, tổ 9, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai, H điều khiển xe chạy với tốc độ khoảng 70km/h, cách lề phải khoảng 1,40m. Lúc này, H nhìn thấy bà Trần Thị L đang đi bộ qua đường theo hướng từ trái qua phải, cách đầu xe ô tô do H điều khiển khoảng 17m, cách lề phải khoảng 1,40m, H liền đánh tay lái qua trái và đạp phanh để tránh bà L, nhưng do khoảng cách gần nên phần đầu bên phải xe ô tô do H điều khiển đã va chạm trúng người bà L, làm bà L văng ra nằm tại lề đường bên phải. Thấy vậy, H dừng xe rồi xuống nhờ người dân đưa bà L đi cấp cứu tại Bệnh viện Quân y 211. Đến 20 giờ cùng ngày thì bà L chết. Sau đó H đến Công an thành phố P đầu thú. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi theo quy định của pháp luật.

Bản kết luận giám định Pháp y về tử thi số: 732/GĐPY ngày 15/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai kết luận: Nguyên nhân chết của bà Trần Thị L là do: “*Chấn thương ngược kín*”.

Cáo trạng số: 60/CT-VKS, ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố Nguyễn H về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn H thống nhất với lời khai của bị cáo đã khai tại Cơ quan điều tra. Nguyên nhân xảy ra tại nạn giao thông, là do bị cáo vô ý vì quá tự tin, không giảm tốc độ khi gặp biển báo nguy hiểm. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú và thăm hỏi động viên gia đình bị hại, lo mai táng cho nạn nhân, bồi thường cho gia đình bị hại số tiền: 70.000.000 đồng. Bị cáo đã rất ăn năn và hối cải về hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện hợp pháp của bị hại, ông Trần Đ trình bày: Thống nhất với lời khai của mình đã khai tại cơ quan điều tra, cũng như lời khai của bị cáo H về nội dung sự việc xảy ra tại nạn giao thông; đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì sau khi hậu quả xảy ra thì bị cáo đã rất quan tâm gia đình bị hại, lo lắng hậu sự, mai táng thực sự chu đáo và đã bồi thường cho gia đình với tổng số tiền 70.000.000 đồng.

Trong quá trình tham gia tố tụng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty B không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”; áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 260; các Điểm: b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50, 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn H: Từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác cung cấp đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai của bị cáo đã khai trong quá trình điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và hoàn toàn phù hợp với nội dung Cáo trạng số: 60/CT-VKS ngày 12/4/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố P, đã đủ căn cứ kết luận: Vào 19 giờ 30 phút ngày 27/9/2020, Nguyễn H điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 29H-..... lưu thông trên đường Phạm Văn Đồng, hướng từ huyện Ch đi thành phố P. Khi đến trước số nhà 1254 đường Phạm Văn Đồng, tổ 9, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai, H điều khiển xe chạy với tốc độ khoảng 70 km/h. Lúc này, H nhìn thấy bà Trần Thị L đang đi bộ qua đường theo hướng từ trái qua phải, cách đầu xe ô tô do H điều khiển khoảng 17m, cách lề phải khoảng 1,40m, H liền đánh tay lái qua trái và đạp phanh để tránh bà L, nhưng do khoảng cách gần nên phần đầu bên phải xe ô tô do H điều khiển đã va chạm trúng người bà L, làm bà L văng ra nằm tại lề đường bên phải. Tuy được đưa đi cấp cứu kịp thời tại Bệnh viện Quân y 211, nhưng bà L chết lúc 20 giờ cùng ngày. Sau đó H đến Công an thành phố P đầu thú. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên phải bị xử lý theo pháp luật hình sự.

Từ những căn cứ và nhận định tại các luận điểm nêu trên đã đủ căn cứ tuyên bố Nguyễn H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại Điều 260 của Bộ luật Hình sự, như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xác định lỗi:

Đối với bị cáo Nguyễn H: Đã điều khiển xe ô tô tải tham gia giao thông ngoài khu vực dân cư với tốc độ khoảng 70km/h, là đúng với tốc độ cho phép.

Tại Khoản 1 và 6 Điều 5 của Thông tư số: 31/2019/TT-BGTVT ngày 29-8-2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định người điều khiển phương tiện giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

*-Có biển báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường.*

*-Khi có người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường.*

Tại Biên bản hiện trường của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn thể hiện: “*Trên phần lề đường có biển báo hiệu nguy hiểm giao nhau với đường nhánh bên trái*”.

Tuy nhiên, bị cáo H đã không làm chủ tốc độ, không chấp hành đúng các quy định của pháp luật về giao thông đường bộ.

Điều 32 của Luật Giao thông đường bộ quy định:

*“...Người đi bộ chỉ được qua đường ở những nơi có đèn tín hiệu, có vạch kẻ đường hoặc có cầu vượt, hầm dành cho người đi bộ và phải tuân thủ tín hiệu chỉ dẫn.*

*Trường hợp không có đèn tín hiệu, không có vạch kẻ đường, cầu vượt, hầm dành cho người đi bộ thì người đi bộ phải quan sát các xe đang đi tới, chỉ qua đường khi bảo đảm an toàn và chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn khi qua đường...”*

Tuy nhiên, khi đi bộ qua đường, bị hại Trần Thị L đã không chấp hành đúng quy định tại Điều 32 của Luật Giao thông đường bộ như đã nêu.

Như vậy, lỗi trong vụ án này được xác định là lỗi hỗn hợp, bị cáo và bị hại đều có lỗi, nhưng bị cáo có lỗi nhiều hơn nên mới dẫn đến xảy ra vụ tai nạn giao thông làm chết bà Trần Thị L.

[5] Các tình tiết: Định khung, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình định khung, không có tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các Điểm: b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, vì: Đã tự nguyện bồi thiệt hại cho gia đình bị hại; sau khi phạm tội đã ra đầu thú và thành khẩn khai báo, thực sự thể hiện sự ăn năn hối cải, thăm hỏi và chăm sóc chu đáo đối với gia đình bị hại nên đã được đại diện hợp pháp của người bị hại đã có đơn bãi nại cho bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, chưa có tiền sự và có nơi cư trú rõ ràng.

Từ những căn cứ và nhận định tại các luận điểm 4 và 5 nêu trên, thấy rằng không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp, thể hiện được chính sách khoan hồng của pháp luật nhưng vẫn đảm bảo được tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại được số tiền 70.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị hại không yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường dân sự; trong quá trình tham gia tố tụng, đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty giao hàng tiết kiệm không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên không xét đến.

[7] Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 260; các Điểm: b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; các Điều: 38, 50, 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn H 01(một) năm 03(ba) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02(hai) năm 06(sáu) tháng tính từ ngày tuyên án là ngày 10 tháng 6 năm 2021.

Giao bị cáo Nguyễn H cho Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện V, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

*- Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;*

*- Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;*

Buộc bị cáo Nguyễn H phải chịu: 200.000(bằng chữ: Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo:

*- Căn cứ vào các Điều: 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;*

Bị cáo Nguyễn H và đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 10-6-2021. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP.P;
- Công an thành phố P;
- Chi cục THADS TP.P;
- Sở Tư pháp Gia Lai;
- UBND thị trấn H, V, Quảng Trị;
- Bị cáo; bị hại; người có qnlvlq;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Trần Văn Thường***